

Số: 2 /2025/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 08 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Tiếp tục thực hiện, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực khoa học công nghệ thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
Luật sửa đổi một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị định số 127/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/QH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Xét Tờ trình số 13/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về Quy định thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai; báo cáo thẩm tra số 19/BC-BKTNS ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định việc tiếp tục thực hiện, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực khoa học công nghệ thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Tiếp tục thực hiện một số nghị quyết trên địa bàn tỉnh Lào Cai

1. Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai (cũ) quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lào Cai.

Trường hợp tên gọi của các cơ quan, tổ chức quy định tại Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai thay đổi do sắp xếp bộ máy theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì sử dụng tên gọi của cơ quan, tổ chức, địa phương sau sắp xếp gắn với chức năng, nhiệm vụ để tiếp tục thực hiện thẩm quyền theo quy định.

2. Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai (cũ) quy định thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Sửa đổi, thay thế và bãi bỏ một số điều, khoản của Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 do Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai (cũ) ban hành quy định thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lào Cai

1. Sửa đổi Điều 15 như sau:

“Điều 15. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị, thuê hàng hóa, dịch vụ; nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước

1. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hoá, dịch vụ.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với mua sắm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

b) Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định đối với mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hoá, dịch vụ phục vụ hoạt

động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình (trừ các nội dung quy định tại điểm a, khoản này);

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương sử dụng ngân sách cấp xã và nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh.

2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có giá trị từ 500 triệu đồng đến 20 tỷ đồng/nhiệm vụ thuộc nguồn ngân sách tỉnh và nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương;

b) Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có giá trị dưới 500 triệu đồng;

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có giá trị đến 20 tỷ đồng/nhiệm vụ thuộc nguồn ngân sách cấp xã và nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh.”.

2. Thay thế cụm từ “*Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Lào Cai*” bằng cụm từ “*Cơ quan Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã*” tại điểm b khoản 1 Điều 2.

3. Thay thế cụm từ “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện*” bằng cụm từ “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã*” tại khoản 1 Điều 4, khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 6, khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 9, khoản 2 Điều 10, khoản 3 Điều 11, khoản 3 Điều 12, khoản 4 Điều 14.

4. Thay thế cụm từ “*giữa cấp tỉnh và cấp huyện, cấp xã*” bằng cụm từ “*giữa cấp tỉnh và cấp xã; giữa các xã*” tại khoản 2 Điều 7.

5. Bãi bỏ khoản 2, khoản 3 Điều 1.

6. Bãi bỏ Điều 13.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Trong quá trình triển khai thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc cần phải tháo gỡ ngay để thực hiện theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, giao Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và tổng hợp báo cáo lại Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân

tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. Các nội dung quy định tại nghị quyết này được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Nghị quyết này bãi bỏ các nghị quyết:

a) Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với dự toán mua sắm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái.

b) Nghị quyết số 149/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành quy định thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công; mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của địa phương; đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi phí thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái.

c) Nghị quyết số 150/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ, kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Khóa XVI - Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KT văn bản QPPL và XLVPHC;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Trường